

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày 02-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Hồng Văn;
2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M; tên gọi khác: không có; giới tính: Nam; sinh năm 1987; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Văn S và bà Phùng Thị L; có vợ Tàng Thị D và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 07/02/2018, không bị tạm giữ, tạm giam; hiện tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7 năm 2017 Hoàng Văn M đi nhờ xe ô tô của một người không quen biết từ xã V lên chợ Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn với mục đích đi chơi. Khi M đang đi bộ gần cổng chợ Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn thì có một người đàn ông khoảng 35 tuổi đi đến gặp M và hỏi “có mua pháo không” thì M hỏi lại người đàn ông này “pháo gì”, người đàn ông này trả lời “pháo gì cũng có”. M tiếp tục hỏi giá pháo trứng bao nhiêu tiền một quả thì người đàn ông này trả lời

22.000 đồng/01 quả. Sau khi người đàn ông nói giá pháo xong, M bảo người đàn ông bán cho M 200 quả pháo trứng và người đàn ông đồng ý bán cho M với giá 3.600.000 đồng và bảo M đứng chờ để người đó đi lấy pháo về đưa cho. Khoảng 15 phút sau thì người đàn ông đi xe mô tô quay lại và đưa cho M 01 bao tải, M không mở bao ra nhìn mà chỉ dùng tay sờ ngoài thì thấy bên trong có nhiều vật hình tròn dạng bóng điện, M nghĩ đó là pháo trứng, sau đó M trả người đàn ông này số tiền 3.600.000 đồng. Sau khi mua được số pháo xong, M bắt xe ô tô khách về nhà; khi về đến nhà thì không thấy có ai ở nhà, M đã bỏ số pháo mua ra đếm được tổng số 210 quả pháo trứng, M kiểm tra có 22 quả bị dập vỡ hỏng, không sử dụng được nên M đã vất đi, số còn lại là 188 quả thì M vẫn cất vào bao tải và để ở trên đỉnh tủ trong phòng ngủ của M. Khi M tàng trữ số pháo trên tại gia đình, M không nói cho ai biết việc này. Đến ngày 07/02/2018, M nhận thấy hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo) của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Đoàn công an Trường Sơn, huyện L đầu thú, giao nộp tang vật là 188 quả pháo trứng. Đoàn công an Trường Sơn đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và tiến hành niêm phong vật chứng là số pháo như đã nêu trên.

Ngày 08/02/2018, Đoàn công an Trường Sơn đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L giải quyết thuộc thẩm quyền.

Ngày 12/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành trưng cầu giám định tại Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an với số pháo thu giữ. Tại Kết luận giám định số 927/C54-P2, ngày 12/02/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an, kết luận:

Các vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây ra tiếng nổ). Khối lượng là 7kg (bảy kilôgam).

Tại bản cáo trạng số 54/CT- VKS ngày 24/9/2018 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Hoàng Văn M về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo M khai: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 07 kg pháo nổ như nội dung bản cáo trạng nêu là hoàn toàn đúng.

Đại diện VKSND huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS. Xử phạt: Hoàng Văn M từ 06 - 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng cát tông chứa pháo nổ dán niêm phong của Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an; 01 bao tơ dứa màu vàng;

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội và đề xuất quan điểm giải quyết đối với vụ án, bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, của những người liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Tháng 7 năm 2017 Hoàng Văn M đi nhờ xe ô tô của một người không quen biết từ xã V, huyện L lên chợ Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn, tại đây bị cáo đã mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ ở đâu được 200 quả pháo trứng với số tiền 3.600.000 đồng. Sau khi mua được số pháo xong, M bắt xe ô tô khách về nhà và đã bỏ số pháo mua được ra đếm thì có tổng 210 quả pháo trứng, M kiểm tra có 22 quả bị dập vỡ hỏng, không sử dụng được nên M đã vất đi, số còn lại là 188 quả thì M vẫn cất vào bao tải và tàng trữ ở trên đỉnh tủ trong phòng ngủ của M. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ pháo nổ của mình là vi phạm pháp luật và được Công an đồn trường Sơn vận động nên ngày 07/02/2018 bị cáo đã đầu thú và giao nộp 188 quả pháo nổ có tổng khối lượng là 7kg.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 191 của BLHS như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, trong đó có pháo nổ các loại. Do vậy cần xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo còn ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS nên cho bị cáo hưởng

lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dân tộc, sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[4] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho M do không xác định được nhân thân, lai lịch ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý có căn cứ.

[5] Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N4-6396 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn M. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu sử dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án, gồm: 188 quả pháo trứng được đựng trong hộp bìa cát tông được niêm phong bằng dấu của Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

Xử phạt: Hoàng Văn M 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 188 quả pháo trứng đựng trong hộp bìa cát tông được niêm phong bằng dấu của Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 333 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái Chu Hồng Văn

Tạ Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã V, L;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy